

Việc làm bền vững cho người khuyết tật

Hòa nhập người khuyết tật tại Việt Nam



Tổ chức
Lao động
Quốc tế



FACT SHEET

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ VẤN ĐỀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Phụ nữ và nam giới khuyết tật có khả năng và có nguyện vọng trở thành những thành viên có ích cho xã hội. Tại các nước phát triển và những nước đang phát triển để tạo dựng xã hội hòa nhập hơn cùng cơ hội việc làm cho người khuyết tật đòi hỏi phải cải thiện điều kiện tiếp cận giáo dục cơ sở, đào tạo nghề liên quan đến nhu cầu thị trường lao động và việc làm phù hợp với kỹ năng, nguyện vọng và khả năng của người khuyết tật, đồng thời có những thay đổi cần thiết phù hợp cho người khuyết tật. Nhiều xã hội cũng đã nhận ra rằng cần phải xóa bỏ cả những rào cản khác đối với người khuyết tật – cụ thể là tạo tiếp cận với môi trường vật thể, cung cấp thông tin dưới nhiều hình thức khác nhau, đấu tranh loại bỏ những thái độ và định kiến sai lệch về người khuyết tật.

Thực trạng

Hơn 5 triệu phụ nữ và nam giới Việt Nam là người khuyết tật, chiếm khoảng 6% dân số của cả nước¹. Số liệu thống kê gần đây từ Cuộc khảo sát mức sống hộ gia đình Việt Nam dựa trên Phân loại Quốc tế về Chức năng, Khuyết tật và Sức khỏe (ICF) cho biết con số người khuyết tật là 15.3%.

Phần lớn người khuyết tật tại Việt Nam sống ở khu vực nông thôn và tham gia học tập với mức thấp hơn rất nhiều so với người không khuyết tật. Gần 37% người khuyết tật trưởng thành bị mù chữ so với tỷ lệ 10% của dân số không khuyết tật².

Trong môi trường công việc, rất ít người khuyết tật có công việc ổn định và thu nhập thường xuyên. Rất nhiều người khuyết tật không được làm việc ở khối việc làm chính thức. Nhìn chung, tỷ lệ người khuyết tật thất nghiệp cao hơn – ước tính khoảng 30%. Với trình độ giáo dục và đào tạo thấp, hầu hết người khuyết tật phải dựa vào những mối quan hệ gia đình để tìm việc. Gần 33% hộ gia đình có thành viên là người khuyết tật sống dưới mức nghèo³.

¹ UNESCAP: “Thoáng nhìn Vấn đề khuyết tật, danh mục 28 nước và khu vực tại Châu Á – Thái Bình Dương”, năm 2006, http://www.unescap.org/ESID/publications/disability_at_a_glance.pdf, (đăng tải ngày 16/2/2009).

² USAID: “Đánh giá vấn đề khuyết tật và chương trình dự án tại Việt Nam”, Tháng 5 năm 2005, http://pdf.usaid.gov/pdf_docs/Pdacf476.pdf, (đăng tải ngày 9/4/2009).

³ Handicap International: “Hòa nhập PRSP”, <http://www.making-prsp-inclusive.org/en/4-case-studies/46-vietnam/462-disability-in-vietnam.html>, (đăng tải ngày 18/02/2009).



Hỗ trợ của Chính phủ đối với người khuyết tật

Chính phủ Việt Nam đã thông qua và thực thi nhiều luật, chính sách, quy định và sáng kiến liên quan đến người khuyết tật, kể cả quyền tiếp cận việc làm bền vững và hiệu quả, trong đó phải kể đến những văn bản chủ yếu sau:

- **Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam** được Quốc Hội thông qua năm 1992 và sửa đổi năm 2001. Việc bảo vệ người khuyết tật được nêu tại Điều 59 và 67.
- **Pháp lệnh Người Khuyết tật** (1998). Điều 9 nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử hoặc ngược đãi người khuyết tật.
- **Bộ Luật Lao động** (năm 1994). Phần III của Bộ Luật quy định về việc làm cho người khuyết tật tại cơ quan và doanh nghiệp. Điều 123 nêu chỉ tiêu 2% đến 3% lực lượng lao động trong doanh nghiệp phải là người khuyết tật.
- **Luật Đào tạo Nghề** (năm 2006)
- **Bộ Quy chuẩn và Tiêu chuẩn về tiếp cận đối với người khuyết tật** (2002), đưa ra những tiêu chuẩn tiếp cận cấp quốc gia.
- **Ban Điều phối Quốc gia về Vấn đề Người khuyết tật** (2001).
- **Đề án Trợ giúp Người Khuyết tật của Chính phủ giai đoạn 2006-2010**. Được phê duyệt tháng 10 năm 2006. Đề án đưa ra phương pháp tiếp cận toàn diện đối với vấn đề người khuyết tật với việc mở rộng đối tượng tham gia đề án và có sự tham gia của nhiều bộ ngành liên quan.
- **Giáo dục hòa nhập tầm nhìn tới năm 2015**. Chính phủ đặt mục tiêu thực hiện giáo dục hòa nhập cho tất cả trẻ em khuyết tật vào năm 2015.
- Luật Người Khuyết tật mới đang được dự thảo (từ tháng 5 năm 2009) và dự tính được Quốc hội thông qua vào năm 2010.



Các Bộ ngành chính phụ trách vấn đề người khuyết tật

Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội (MOLISA) được giao trách nhiệm giải quyết các vấn đề về người khuyết tật, đồng thời có trách nhiệm điều phối việc thực hiện pháp luật liên quan đến vấn đề người khuyết tật. Các Bộ ngành khác có liên quan gồm:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Bộ Y tế
- Bộ Xây dựng

UBND cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã là những đơn vị thực hiện trực tiếp các chính sách liên quan đến vấn đề người khuyết tật.

Các chuẩn mực quốc tế về vấn đề khuyết tật và hiện trạng

- Công ước của Tổ chức lao động Quốc tế (ILO) về Phân biệt Đối xử trong lĩnh vực Việc làm và Nghề nghiệp, 1958, (số 111). Việt nam đã được phê chuẩn ngày 7 tháng 10 năm 1997.
- Công ước của ILO liên quan đến Phục hồi Chức năng Lao động và Việc làm cho Người Khuyết tật, 1983, (số 159). Việt Nam chưa phê chuẩn.
- Công ước của Liên Hiệp quốc về Quyền của Người Khuyết tật (2006) và Nghị định thư không bắt buộc. Việt Nam đã ký Công ước này ngày 22 tháng 10 năm 2007, nhưng chưa phê chuẩn và cũng chưa ký Nghị định thư.

Việt Nam cũng đang nỗ lực để đạt được mục tiêu đặt ra trong Khuôn khổ Mục tiêu Thiên niên kỷ Biwako hành động hướng tới Xã hội hòa nhập, không rào cản và Xã hội dựa trên quyền của người khuyết tật cho Thập kỷ thứ hai về Người khuyết tật tại Châu Á – Thái Bình Dương.

Các tổ chức của người khuyết tật

- Hội người mù Việt Nam
- Hội người khuyết tật Hà Nội
- Liên Hiệp Hội người khuyết tật Việt Nam (dự kiến sẽ sớm được thành lập)
- Hiệp hội sản xuất kinh doanh của người khuyết tật Việt Nam (VABED)

Các tổ chức vì người khuyết tật

- Diễn đàn người khuyết tật
- Hội bảo vệ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam
- Các tổ chức phi chính phủ quốc gia và quốc tế

Các đối tác thực hiện của ILO

- Bộ Lao động – Thương binh – Xã hội (MOLISA)
- Phòng Công nghiệp Thương mại Việt Nam (VCCI)
- Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam (VGCL)
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI)
- Hiệp hội sản xuất kinh doanh của người khuyết tật Việt Nam
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (VCA)



Vai trò của ILO

Hiện nay mục tiêu trước mắt của ILO là tăng cường cơ hội cho mọi người, trong đó có cả người khuyết tật, để có được việc làm bền vững và hiệu quả trên cơ sở những nguyên tắc về tự do, bình đẳng, an ninh và nhân phẩm. ILO hoạt động vì mục tiêu việc làm bền vững cho tất cả mọi người thông qua việc tăng cường các chuẩn mực lao động, vận động chính sách, nâng cao năng lực, các dịch vụ hợp tác kỹ thuật và quan hệ đối tác cả trong nội bộ ILO và với các đối tác bên ngoài. Chương trình Quốc gia về việc làm bền vững của Việt Nam xác định khuôn khổ thực hiện các hoạt động của ILO.

Tại Việt Nam, hiện nay có các dự án hợp tác kỹ thuật của ILO về vấn đề khuyết tật là:
Dự án tăng cường khả năng tìm việc và tạo việc làm cho người khuyết tật thông qua pháp luật hiệu quả (PEPDEL). Những giai đoạn trước của dự án PEPDEL gồm việc xây dựng báo cáo của các quốc gia về luật pháp, chính sách và cơ chế thực hiện về đào tạo và việc làm cho người khuyết tật nhằm nâng cao kiến thức về người khuyết tật; hỗ trợ thành lập Nhóm công tác của dự án gồm đại diện của Chính phủ, nhóm lao động, giới chủ và các tổ chức người khuyết tật nhằm xác định nhu cầu và hoạt động ưu tiên; đánh giá và thảo luận những thành tựu đạt được và bài học kinh nghiệm từ quá trình thực hiện và thực thi Pháp lệnh Người khuyết tật năm 1998 nhằm đưa ra những khuyến nghị, đề xuất cải thiện việc thực thi Pháp lệnh; đánh giá thí điểm giáo trình đào tạo luật pháp và chính sách liên quan đến vấn đề khuyết tật để lồng ghép các khía cạnh của giáo trình vào các khóa học hiện nay tại các trường đại học.

Dự án thúc đẩy việc làm bền vững cho người khuyết tật thông qua dịch vụ hỗ trợ hòa nhập (INCLUDE). Dự án xây dựng năng lực tại cấp quốc gia và cấp khu vực để hỗ trợ hiệu quả sự tham gia đầy đủ của người khuyết tật vào các chương trình và dịch vụ lồng ghép tập trung vào đào tạo nghề, phát triển doanh nghiệp, việc làm và tài chính vi mô. Dự án INCLUDE còn có các hoạt động liên quan đến vận động chính sách và nâng cao nhận thức để thúc đẩy việc làm bền vững cho người khuyết tật.



Con đường phía trước

Việc làm bền vững và hiệu quả giúp người khuyết tật nhận ra được nguyện vọng của họ, cải thiện điều kiện sống của mình và tham gia tích cực hơn nữa vào xã hội.

Đảm bảo việc lồng ghép nội dung người khuyết tật vào mọi lĩnh vực của chính sách và pháp luật về lao động, xúc tiến thực thi hiệu quả các chính sách và luật hiện hành liên quan đến người khuyết tật đồng thời mang lại cơ hội đào tạo, việc làm bình đẳng cho người khuyết tật là những yếu tố góp phần giảm nghèo, đóng góp cho sự hòa nhập về kinh tế - xã hội của người khuyết tật tại Việt Nam.



Vụ Kỹ năng
và Việc làm
của ILO

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phạm Thị Cẩm Lý

Điều phối dự án Quốc gia

Chương trình hợp tác phát triển ILO/Ailen

Dự án PEPDEL/INCLUDE tại Việt Nam

Email: camly@ilo.org